

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

## ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP - NGƯỜI ĐI TIÊN PHONG VÀ ĐẶT NỀN TẢNG CHO VIỆC NGHIÊN CỨU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN TRUNG (\*)

*Di sản lý luận mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho Đảng ta, nhân dân ta là vô cùng to lớn và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trong bài viết này, tác giả đã luận giải để khẳng định rằng, những cống hiến của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong lĩnh vực nghiên cứu, phổ biến, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh là rất lớn, rất quan trọng; rằng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử đi tiên phong và đặt nền móng cho việc nghiên cứu, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh – nền tảng tư tưởng của Đảng ta, nhân dân ta.*

Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam, là người Việt Nam đầu tiên đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và phát triển, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào cách mạng Việt Nam, đưa đến những thắng lợi vĩ đại trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cả trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, do điều kiện lịch sử và từ đức tính khiêm tốn vốn có của Hồ Chí Minh, nên từ ngày thành lập Đảng đến Đại hội VII của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa được xác định rõ và nêu cao đúng vị trí của nó.

Đại hội II của Đảng (1956) chỉ mới nêu "*Học tập đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh*". Sau khi Người mất (1969), Đảng ta nêu khẩu hiệu: "*Sống, chiến đấu, lao động, học tập theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại*". Báo

cáo xây dựng Đảng tại Đại hội V (1981) có nêu: "*Học tập tư tưởng, đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh*"(\*\*).

Trước những khó khăn và sự khủng hoảng kinh tế của đất nước, Đại hội VI của Đảng (1986) đã phê phán nghiêm khắc bệnh chủ quan, duy ý chí, rập khuôn, giáo điều, sai lầm nghiêm trọng trong xây dựng kinh tế và nêu ra những bài học quan trọng (Nước lấy dân làm chủ. Tuân theo quy luật khách quan - kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại - nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ngang tầm nhiệm vụ) và đã chủ trương đổi mới toàn diện đất nước, trước hết là đổi mới tư duy. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh giải

(\*) Đại tá, Phó giáo sư.

(\*\*) Viện sĩ Nguyễn Khánh Toàn và Giáo sư Trần Văn Giàu cũng đã có ý kiến đề xuất việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng vì chưa có chủ trương, chỉ đạo nên cũng chỉ dừng lại ở ý kiến đề xuất.



thích đây cũng chính là trở lại với tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm 1990, một biến động lớn trên thế giới xảy ra, đó là chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu tan rã. Có người cho đó là sự sụp đổ của lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học, của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Cũng năm đó, Tổ chức UNESCO ra quyết nghị tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh - "Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn".

Bộ Chính trị quyết định, mặc dù trên thế giới chủ nghĩa Mác - Lênin có sự khủng hoảng, có thể có nhiều nhận thức, đánh giá khác nhau về chủ nghĩa Mác - Lênin, về Hồ Chí Minh, nhưng chúng ta vẫn tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh - "Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn" và giao Đại tướng Võ Nguyên Giáp (lúc bấy giờ là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phụ trách khoa học - giáo dục) chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo nội dung Hội thảo. Cuộc Hội thảo có 47 đại biểu quốc tế và gần 1000 đại biểu trong nước. Tại Hội thảo, đồng chí Nguyễn Văn Linh đọc lời khai mạc, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đọc diễn văn chính. Trong diễn văn, Đại tướng đã nêu bật vai trò của Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh, làm rõ những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và kết luận: *Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng lớn và nhà lãnh đạo tối cao của cách mạng Việt Nam đã lãnh đạo nhân*

*dân Việt Nam giành độc lập dân tộc, thống nhất toàn vẹn đất nước và phấn đấu xây dựng chủ nghĩa xã hội theo chủ nghĩa xã hội khoa học "vì dân, do dân"...* Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn, đồng thời là chiến sĩ đấu tranh không mệt mỏi cho hoà bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc. Bài diễn văn được hoan nghênh nhiệt liệt. Các bài tham luận của các đại biểu quốc tế đều thống nhất về vai trò của Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định ảnh hưởng của tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ ở Việt Nam mà cả ở các nước trên thế giới<sup>(1)</sup>.

Theo Quyết nghị của UNESCO, tháng 1/1991, Ấn Độ tổ chức kỷ niệm quốc tế với chủ đề "Hồ Chí Minh - Việt Nam - Hoà bình thế giới". Tại cuộc mít tinh gồm nhiều đại biểu quốc tế và trước một vạn nhân dân, các nhà trí thức, các nhà lãnh đạo tham dự, Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Trưởng đoàn đại biểu Việt Nam đã đọc bài diễn văn nhan đề "Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi". Trong đó, Đại tướng nêu cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là *"giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người"* và khẳng định: *Tư tưởng Hồ Chí Minh là bước phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng sáng tạo vào thực tiễn sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở*

(1) Xin xem: *Hội thảo Quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990.



*Việt Nam, có thể góp phần vào con đường phát triển của các nước phương Đông và trên phạm vi rộng hơn nữa.* Các vị lãnh đạo và nhân dân Ấn Độ đã đánh giá cao bài diễn văn, tỏ cảm tình cũng như đánh giá rất cao Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh(2).

Trong không khí đổi mới, dự thảo báo cáo chính trị chuẩn bị cho Đại hội VI của Đảng nêu: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Tiếp thu có chọn lọc tư tưởng, đạo đức, tác phong Hồ Chí Minh. Sau khi lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân từ cơ sở đến Trung ương, Đại hội VII đã quyết nghị: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”. Đó là một bước phát triển quan trọng về xác định nền tảng tư tưởng của Đảng và xác định vị trí của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong thực tế, toàn Đảng, toàn dân đều tin theo Hồ Chí Minh, làm theo Hồ Chí Minh. Nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh là gì, nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như phát triển và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh như thế nào... thì chưa có một tài liệu, một văn kiện nào đề cập đến một cách khoa học, đầy đủ. Vì vậy, sau Đại hội VII, Bộ Chính trị và Chính phủ quyết định trong chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước giai đoạn 1991 - 1995, có *chương trình về Tư tưởng Hồ Chí Minh (mã số KX02)* do Giáo sư Đặng Xuân Kỳ - Viện trưởng Viện chủ

nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm Chủ nhiệm chương trình và mời Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm cố vấn chương trình. Ban chủ nhiệm chương trình đã đề xuất một hệ thống 13 đề tài về tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó đề tài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*” (Mã số KX02-01) là đề tài tổng quan, bao quát những vấn đề cơ bản như quá trình hình thành, phát triển và nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh, những sáng tạo của Hồ Chí Minh, hệ thống nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, sự phát triển, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới... Chương trình mời Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chủ nhiệm đề tài, Giáo sư Đặng Xuân Kỳ và Phó giáo sư Song Thành làm Phó chủ nhiệm đề tài, Phó giáo sư Nguyễn Văn Trung làm thư ký khoa học của đề tài.

Sự nghiệp nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh là vô cùng quan trọng, rộng lớn và cần có bước khởi đầu tốt đẹp, làm nền tảng cho việc nghiên cứu lâu dài. Vì vậy, mặc dù đã bước qua tuổi 80, song Đại tướng vẫn vui vẻ nhận nhiệm vụ. Việc đầu tiên là phải phát động được phong trào nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh rộng rãi trong các cán bộ khoa học, cán bộ lãnh đạo chính trị và các tầng lớp nhân dân. Những tháng đầu, Đại tướng tranh thủ ý kiến của các cộng sự, hình thành đề cương nghiên cứu,

(2) Xin xem: *Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi*. Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.71-75.



sau đó tổ chức những buổi nói chuyện, giới thiệu với cán bộ, giáo viên, học viên ở Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc và Học viện Chính trị Quân sự. Những bài nói chuyện của Đại tướng được tổ thư ký ghi chép, chỉnh lý, sau khi Đại tướng xem lại, được đem in và phổ biến trong cả nước(3) để lấy ý kiến rộng rãi, Ban chủ nhiệm đề tài lần lượt tổ chức các cuộc hội thảo lớn ở cả 3 miền Trung - Nam - Bắc. Tại hội thảo, Đại tướng có bài đề dẫn và trực tiếp chủ trì(4). Tiếp đó là những cuộc hội thảo nhỏ về các vấn đề cần lấy ý kiến các chuyên gia. Về tổ chức nhân sự, ngoài cơ quan chủ trì là Viện Hồ Chí Minh (trong Viện chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh), với uy tín của Đại tướng và lòng ngưỡng mộ Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã có sự tham gia của đông đảo chuyên gia, cán bộ lãnh đạo, các lão thành cách mạng và nhân dân. Riêng số chuyên gia, cán bộ trực tiếp có tham luận, có bản ý kiến đề xuất tổng cộng đến trên 40(5). Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, Đại tướng luôn căn dặn cần phải khách quan, tuân theo phương pháp so sánh để làm rõ những phát triển sáng tạo của Hồ Chí Minh. Trong khi viết, cần dùng văn phong trong sáng, giản dị, chú ý dùng những câu, chữ của Hồ Chí Minh để dễ tiếp cận tư tưởng của Người và quần chúng dễ tiếp thu. Ví như về vấn đề giai cấp và dân tộc: Chủ nghĩa Mác - Lênin nhấn mạnh động lực phát triển là đấu tranh giai cấp, Hồ Chí

Minh phát triển: “Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước”; hay như vấn đề Đảng, V.I.Lênin nêu “quy luật hình thành Đảng Cộng sản là sự kết hợp phong trào công nhân với chủ nghĩa Mác - Lênin”, Hồ Chí Minh bổ sung: “Đảng là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước”. Chủ nghĩa Mác - Lênin nêu bản chất của Đảng Cộng sản là bản chất giai cấp công nhân. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội II, Hồ Chí Minh khẳng định: “Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”, v.v..

Đến 1/1997, đề tài “Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam” được nghiệm thu tại Hội đồng cơ sở với đánh giá xuất sắc. Sau 2 tháng chỉnh sửa và bổ sung, đề tài được nghiệm thu tại Hội đồng nghiệm thu cấp Nhà nước, gồm 11 thành viên là các giáo sư, phó giáo sư, các tiến sĩ khoa học xã hội, Chủ tịch Hội đồng là Giáo sư Vũ Khiêu. Hội đồng nghiệm thu đã đánh giá cao kết quả của đề tài: “Với nhiệm vụ nặng nề mà đề tài đề ra và qua 4 năm nghiên cứu, đến nay, có thể

(3) Bài nói ở Trường Nguyễn Ái Quốc nhan đề: “Một số vấn đề tư tưởng Hồ Chí Minh”. Nxb Sự thật. Bài nói ở Học viện Chính trị Quân sự nhan đề: “Tư tưởng Hồ Chí Minh - quá trình hình thành, phát triển”. Nxb Công an nhân dân, 1993.

(4) Bài phát biểu ở Hội thảo lần thứ nhất ở Hà Nội, nhan đề “Về tư tưởng Hồ Chí Minh”. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1993.

(5) Xem danh sách ở Hội thảo lần thứ nhất ở Hà Nội, nhan đề “Về tư tưởng Hồ Chí Minh”. Nxb Công an nhân dân, 2012.



khẳng định đề tài đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đã giải quyết một cách có căn cứ khoa học và thành công một số vấn đề lý luận cấp bách về tư tưởng Hồ Chí Minh, như làm rõ và phát hiện những phát hiện mới về quá trình hình thành, phát triển, về nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt, đã nêu ra được một hệ thống những luận điểm sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến lược và sách lược, về tổ chức các lực lượng cách mạng, và tư tưởng quân sự, tư tưởng nhân văn, văn hoá, đạo đức Hồ Chí Minh. Vấn đề phương pháp luận Hồ Chí Minh cũng được đề tài luận giải một cách hấp dẫn, thuyết phục. Mặt khác, đề tài được cấu trúc rõ ràng, hợp lý, các vấn đề gắn bó với nhau một cách chặt chẽ. Văn phong lưu loát, các luận điểm được phân tích trên cơ sở phương pháp lịch sử - lôgic, thuyết phục, thu hút được người đọc.

Chủ tịch Hội đồng đã kết luận: "Đây là thành tựu nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh ở mức độ cao nhất, có ý nghĩa lớn lao cả về mặt lý luận và thực tiễn, có giá trị đánh giá quá khứ, xem xét hiện tại và soi sáng tương lai, mở ra giai đoạn mới đi sâu nghiên cứu những vấn đề mà đề tài mở ra, nêu trong 5 kiến nghị".

Kết quả Hội đồng bỏ phiếu đánh giá xuất sắc với 11/11 phiếu(6).

Sau 3 tháng chỉnh lý, bổ sung với việc làm hết sức chu đáo, có trách nhiệm của Đại tướng và các biên tập viên, sách "Tư tưởng Hồ Chí Minh và

con đường cách mạng Việt Nam" được xuất bản (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, lần thứ nhất năm 1997, lần thứ hai năm 2000, lần thứ ba năm 2003 với trên vạn cuốn). Cuốn sách này ra đời đã tạo cơ sở cho việc viết các giáo trình, các bài chuyên luận về tư tưởng Hồ Chí Minh, và đoạn nói về tư tưởng Hồ Chí Minh đã được đưa vào Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX.

Tuy nhiên, Đại tướng vẫn luôn nhắc nhở rằng, tuy việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh đến nay đã đạt thành quả tốt nhưng mới là bước đầu, vì tư tưởng của Người rất sâu sắc, với tầm cao và rộng về tư duy, không dễ mà hiểu hết được... Với cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh", Đại tướng cho là ta làm đúng nhưng chưa trúng - chưa trúng về nội dung và về đối tượng người học. Đại tướng thường trao đổi với chúng tôi là trong tình hình khó khăn hiện nay của đất nước, trước tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên sa sút về

(6) Xem phần phụ lục sách "Góp phần nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh" - PGS. Nguyễn Văn Trung. Nxb Công an nhân dân, 7/2012.

5 kiến nghị là:

- Cần tiếp tục có chương trình nghiên cứu tiếp tư tưởng Hồ Chí Minh (như vấn đề phương pháp luận, tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ...)

- Cần hình thành các sách phổ biến tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với các đối tượng. Những luận điểm mới cần chính thức đưa vào sách giáo khoa và lịch sử Đảng.

- Tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử liên quan đến Hồ Chí Minh.

- Đề nghị thành lập Hội Hồ Chí Minh học và tăng cường Viện chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Dịch và xuất bản các tác phẩm về Hồ Chí Minh ra thế giới.



phẩm chất, trách nhiệm, hạn chế về năng lực thì việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh cần tập trung ở những điểm cốt yếu:

- Hồ Chí Minh hết sức chú ý đến quan điểm nhân văn, nhân đạo, vì dân, của dân, do dân, có dân là có tất cả. Việc gì lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì hại cho dân thì hết sức tránh. Cán bộ, đảng viên là công bộc (đầy tớ) của dân. Đảng cầm quyền lấy dân làm chủ, v.v.. Ta đã hiểu như thế nào, đã làm đúng tư tưởng của Người chưa?

- Về mục tiêu của cách mạng, Hồ Chí Minh luôn ấp ủ khát vọng giành độc lập, tự do và đem lại áo ấm, cơm no cho dân, làm cho dân có nhà ở, được học hành tử tế. Muốn làm được việc đó, phải ra sức sản xuất, coi sản xuất là mặt trận hàng đầu, sản xuất phải đi đôi với tiết kiệm, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nắm vững và vận dụng lý luận lịch sử của Mác vào điều kiện thực tiễn Việt Nam, Hồ Chí Minh không nêu mục tiêu công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa - ưu tiên phát triển công nghiệp nặng và cũng không quan niệm phải công nghiệp hoá nông nghiệp, nông thôn vì cả nông nghiệp và công nghiệp đều là hai ngành kinh tế cơ bản; nước ta đi từ kinh tế nông nghiệp lạc hậu nên phải xây dựng một nước công - nông nghiệp hiện đại, có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến. Phải coi trọng vốn quý là con người, coi trọng khoa học công nghệ; làm cho quan hệ sản xuất phù hợp với

trình độ lực lượng sản xuất (Hồ Chí Minh nhấn mạnh nguyên tắc khoán, tự nguyện trong quản lý kinh tế. Người không bao giờ đồng nhất một cách giản đơn công hữu với chủ nghĩa xã hội, cho thành phần công hữu là tiến bộ so với tư hữu, bất chấp trình độ, tính chất lực lượng sản xuất như thế nào...). Vậy, chúng ta đã hiểu và làm như thế nào, hậu quả ra sao?

- Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ phải có đức, có tài, nắm vững quy luật phát triển của xã hội, của lĩnh vực mình phụ trách, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, đề ra biện pháp cụ thể, kế hoạch phải chắc chắn, cân đối, chớ đem chủ quan thay cho điều kiện thực tế. Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu đại khái, phải xây dựng tác phong điều tra nghiên cứu trong mọi công tác cũng như khi định ra mọi chính sách của Đảng và Nhà nước. Vậy, trong công tác của mình chúng ta đã làm được đến đâu, kết quả như thế nào, tại sao chủ trương chính sách của ta lại thường luôn thay đổi?...

Đại tướng thường tâm sự, nếu cán bộ chúng ta từ Trung ương đến cơ sở hết lòng hết sức làm theo đúng những lời Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy thì nhất định chúng ta sẽ khắc phục được những sai lầm, tiêu cực, đẩy lùi được tham nhũng, thực dụng vì quyền lợi cá nhân, phe phái... Nhất định chúng ta sẽ đạt được những thành tựu to lớn, lấy lại lòng tin của nhân dân đối với Đảng, đối với Nhà nước.

Như vậy, công hiến của Đại tướng



riêng với lĩnh vực nghiên cứu, phổ biến, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh là rất lớn, nhất là khi Đại tướng đã ở tuổi 80 và đã qua một quá trình cống hiến lâu dài, vinh quang cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc. *Đại tướng đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử đi tiên phong và đặt nền móng cho việc nghiên cứu, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng ta, nhân dân ta.*

Sở dĩ đạt được điều đó là do ở Đại tướng đã *hội tụ những điều kiện cần và đủ* cho việc hoàn thành sứ mệnh đó:

1. Trước hết phải nói đến sự thông minh, trí nhớ tuyệt vời và những kiến thức tự nhiên, xã hội của Đại tướng. Khi ở tuổi 80, Đại tướng vẫn nhớ những quan điểm, tư tưởng của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin và dẫn ra từ những tác phẩm, như *Chống Duyrinh, Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản của C.Mác và Ph.Ăngghen và Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán của V.I.Lênin*. Trong những năm tháng cao tuổi, Đại tướng vẫn đọc, học không ngừng nghỉ.

2. Thứ đến phải khẳng định vai trò của tư duy độc đáo, sáng tạo của Đại tướng Võ Nguyên Giáp mà cựu Bộ trưởng Vũ Đình Hoè đã nêu, đó là sự kết hợp giữa tính logic của nhà luật học với tính cụ thể của nhà sử học kết hợp với phép biện chứng mácxít và tư duy Hồ Chí Minh. Đại tướng cũng thường nói tư duy của mình là sự kết hợp giữa phép biện chứng mácxít, phương pháp luận Hồ Chí Minh và thực tiễn Việt Nam.

3. Điều rất quan trọng là Đại tướng có may mắn được làm việc gần gũi và tiếp thu những chỉ dẫn cũng như học tập tác phong, phương pháp đạo đức Hồ Chí Minh từ những năm 40 của thế kỷ trước (lúc Đại tướng mới hơn 29 tuổi, qua các nhiệm vụ phức tạp trong Trung ương, Bộ Chính trị, trong Chính phủ cho đến ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đi).

4. Một thuận lợi lớn cho công tác nghiên cứu là nhờ sự đổi mới, tính dân chủ trong nghiên cứu được đề cao. Nhiều tác phẩm quan trọng, như *Biên niên tiểu sử Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh toàn tập* được xuất bản. Bộ phận nghiên cứu được tiếp cận, giải mã được nhiều tư liệu mật trong hồ sơ lưu của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Đảng Cộng sản Liên Xô và Quốc tế Cộng sản; được tiếp cận những tác phẩm của các lão thành cách mạng và các tác giả nước ngoài viết về Hồ Chí Minh.

5. Điều đặc biệt quan trọng là phương pháp làm việc rất dân chủ, khách quan, khoa học, kết hợp tranh thủ ý kiến rộng rãi của các chuyên gia với sự phân tích tổng hợp của Đại tướng để xác định đâu là chân lý, đâu là sai lầm. Điều khiến chúng tôi rất xúc động và đem hết sức lực phục vụ cho nghiên cứu là tấm gương hết lòng vì sự nghiệp, chân thành, cầu thị, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư của Đại tướng.

Những điều nêu trên cũng là những bài học sâu sắc chúng ta học tập ở Đại tướng để trở thành người học trò trung thành của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đảng viên, người công dân xứng đáng. □